

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hà**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Ngọc Diễm**.

2. Ông **Nguyễn Việt Thành**.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị N**, sinh năm 1979.

Địa chỉ thường trú: CMT8, KV3, BHN, BT, CT.

Địa chỉ liên hệ: BLA, VBN, VT, KG.

- Bị đơn: Ông **Phạm Văn P**, sinh năm 1964.

Địa chỉ thường trú: CMT8, KV3, BHN, BT, CT.

Địa chỉ liên hệ: Số 412/9B đường Cách mạng tháng tám, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị N và ông Phạm Văn P.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Quốc Đ (nam), sinh ngày 28/5/2011 cho bà N tiếp tục nuôi dưỡng, không buộc ông P cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Phạm Phương Đ1 (nam), sinh ngày 12/8/2004 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông P, không ai được quyền cản trở ông P thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con cha mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác khi có yêu cầu.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Nguyên đơn bà Phạm Thị N phải nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*). Chuyển tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002679 ngày 26/9/2022 thành án phí hôn nhân sơ thẩm. Đương sự đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- THA Q. Bình Thủy;
- UBND P. An Thới;
- (GCNKH số 219 Q II ngày 25/9/2003)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà